TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO BẰNG** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2020/HSST
Ngày: 27/4/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bế Lan Phương
Các hội thẩm nhân dân: Ông Nông Văn Vụ
Ông Đỗ Đức Dũng

Thư ký phiên tòa: Bà Mã Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Trường Long - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/ 2020/ HSST ngày 09 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét số: 35/2020/QĐXXST- HS ngày 15/4/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Hoàng V; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 17 tháng 7 năm 1986 tại: thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú: không có nơi cư trú; Chỗ ở hiện nay: Tổ H, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; T giáo: không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: không nghề; Con ông: Hoàng Văn D - đã chết; Con bà: Nguyễn Thị H - đã chết; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con út; Vợ, con: chưa có; Tiền sự: không; Tiền án: 01 tiền án: ngày 24 tháng 3 năm 2006, Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 08 năm tù về tội Giết người; Nhân thân: Ngày 21 tháng 02 năm 2006, Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 20 tháng 11 năm 2014, Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19 tháng 12 năm 2019 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 19/12/2019, V một mình đi bộ từ phòng trọ tại Tổ H, phường S, thành phố C đến phòng trọ của một

người tên T tại phường N, thành phố C để chơi. Khi đang nói chuyện, T đưa cho V 07 (bảy) gói Heroine nhờ V bán hộ với giá 100.000 đ (một trăm nghìn đồng) mỗi gói. Sau khi bán xong, T sẽ lấy tiền 06 (sáu) gói và trả công cho V bằng 01 (một) gói Heroine. V nhận lấy số ma túy trên rồi đi đến khu vực bến xe khách cũ tại tổ B, phường S và ngồi tại quán nước gần khu vực bến xe để đợi có người hỏi sẽ bán ma túy. Một lúc sau, V bán cho một nam thanh niên không quen biết 01 (một) gói Heroine với giá 100.000 đ (một trăm nghìn đồng), số ma túy còn lại V cất dưới gầm bàn nơi đang ngồi đợi. Khoảng 15 phút sau, V bị tổ công tác Công an thành phố Cao Bằng phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng: 06 (sáu) gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột có khối lượng 0,14g (không phẩy một bốn gam); 01 điện thoại di động màu đen xám nhãn hiệu Viettel có số imei 352138061515765; 01 điện thoại di động màu xanh đen nhãn hiệu Oppo có số imei 865434040419757; tiền Việt Nam 1.200.000 đ (một triệu hai trăm nghìn đồng).

Ngày 27 tháng 12 năm 2019, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng ra Quyết định trưng cầu giám định số 07 đối với vật chứng vụ án. Tại bản Kết luận giám định số 18 ngày 06 tháng 01 năm 2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: "*Chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine*".

Hành vi của Nguyễn Hoàng V đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được qui định tại Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại bản Cáo trạng số: 34/CT-VKSTP ngày 09/4/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng V về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015;

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hoàng V thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo nhất trí với trọng lượng ma túy bị thu giữ và nội dung bản kết luận giám định số: 18 ngày 06 tháng 01 năm 2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: "*Chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine*".

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng V phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng V từ 30 đến 36 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu để sung quỹ nhà nước số tiền 100.000 đ (một trăm nghìn đồng) do phạm tội mà có.

Hoàn trả cho bị cáo số tài sản gồm: số tiền 1.100.000 đ (một triệu một trăm nghìn đồng) trong phong bì niêm phong, nhưng cần tạm giữ tại Chi cục thi

hành án dân sự thành phố Cao Bằng để đảm bảo việc thi hành án; 01 điện thoại di động màu đen xám nhãn hiệu Viettel có số imei 3521 3806 1515 765 (kiểm tra dưới pin) có một vết rạn nứt ở góc dưới bên trái màn hình, điện thoại đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động màu xanh đen nhãn hiệu Oppo có số imei 8651 3404 0419 757 (kiểm tra bên trong máy) điện thoại cũ đã qua sử dụng;

Do bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm được đoàn tụ cùng gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên thu thập về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và điều khoản xét xử: Tại cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong tang vật cân xác định khối lượng tịnh lấy mẫu giám định và niêm phong lại, bản kết luận giám định, vật chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Hồi 09 giờ 10 phút ngày 19 tháng 12 năm 2019, tại khu vực tổ B, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố Cao Bằng bắt quả tang Nguyễn Hoàng V đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,14g (không phẩy một bốn gam) Heroine nhằm mục đích bán cho những người nghiện để kiếm lời. Trước khi bị bắt, V đã bán cho một người đàn ông không quen biết 01 (một) gói Heroine với giá 100.000 đ (một trăm nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội và còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được tác hại nhiều mặt của ma túy nhưng vẫn bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma túy với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã có tiền án: Ngày 21 tháng 02 năm 2006, Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 20 tháng 11 năm 2014, Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích). Ngày 24 tháng 3 năm 2006, Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 08 năm tù về tội Giết người (chưa được xóa án tích). Bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân để tu dưỡng rèn luyện mình trở thành công dân tốt cho xã hội, mà ngày càng lao sâu vào con đường phạm tội. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có tiền án chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt chính: Căn cứ vào nhân thân của bị cáo; tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả do hành vi bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để cải tạo giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung trong xã hội. Mức đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đối với bị cáo là hoàn toàn phù hợp, cần được chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự còn quy định: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...*".

Theo các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về nguồn gốc số Heroine, bị cáo khai nhận được một người tên T ở trọ tại khu vực phường N, thành phố C đưa cho để bán. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra không xác định được người đã đưa ma túy cho V nên không đủ căn cứ để mở rộng điều tra.

[7]Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu để sung quỹ nhà nước số tiền 100.000 đ (một trăm nghìn đồng) do phạm tội mà có.

Hoàn trả cho bị cáo số tài sản gồm: số tiền 1.100.000 đ (một triệu một trăm nghìn đồng) trong một phong bì niêm phong mặt trước phong bì ghi tiền Việt Nam 1.200.000 đ (một triệu hai trăm nghìn đồng chẵn), Nguyễn Hoàng V - sinh năm 1986, chỗ ở: Tổ H, phường S, thành phố C. Mặt sau có chữ ký của các bên tham gia niêm phong cùng 03 dấu tròn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Cao Bằng (kèm theo Kết luận giám định tiền VNĐ số 288/KL - CAB ngày 14/4/2020 Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Cao Bằng). Nhưng cần tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng để đảm bảo việc thi hành án; 01 điện thoại di động màu đen xám nhãn hiệu Viettel có số imei 3521 3806 1515 765 (kiểm tra dưới pin) có một vết rạn nứt ở góc dưới bên trái màn hình, điện thoại đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động màu xanh đen nhãn hiệu Oppo có số imei 8651 3404 0419 757 (kiểm tra bên trong máy) điện thoại cũ đã qua sử dụng;

Số vật chứng trên hiện nay đang lưu giữ tại kho tang vật của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/4/2020.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng V phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Căn cứ: khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h (tái phạm) khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng V - 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 19/12/2019.

Áp dụng: khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử:

Tịch thu để sung quỹ nhà nước số tiền 100.000 đ (một trăm nghìn đồng) do phạm tội mà có.

Hoàn trả cho bị cáo số tài sản gồm: số tiền 1.100.000 đ (một triệu một trăm nghìn đồng) trong một phong bì niêm phong mặt trước phong bì ghi tiền

Việt Nam 1.200.000 đ (một triệu hai trăm nghìn đồng chẵn), Nguyễn Hoàng V sinh năm 1986, chỗ ở: Tổ H, phường S, thành phố C. Mặt sau có chữ ký của các bên tham gia niêm phong cùng 03 dấu tròn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Cao Bằng (kèm theo Kết luận giám định tiền VNĐ số 288/KL - CAB ngày 14/4/2020 Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Cao Bằng). Nhưng cần tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng để đảm bảo việc thi hành án; 01 điện thoại di động màu đen xám nhãn hiệu Viettel có số imei 3521 3806 1515 765 (kiểm tra dưới pin) có một vết rạn nứt ở góc dưới bên trái màn hình, điện thoại đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động màu xanh đen nhãn hiệu Oppo có số imei 8651 3404 0419 757 (kiểm tra bên trong máy) điện thoại cũ đã qua sử dụng; Số vật chứng trên hiện nay đang lưu giữ tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/4/2020.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Nguyễn Hoàng V chịu 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bế Lan Phương